

Bản án số : 29/2020/DS-ST

Ngày 30/9/2020

V/v : “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HOÀ - TP HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Nguyễn Thành Trung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hạ Tuấn, cán bộ hưu trí;

2. Ông Đặng Viết Côi, cán bộ hưu trí

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Lành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa tham gia phiên Tòa :
Bà Nguyễn Thị Khuyến - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số : 60/2020/TLST – DS ngày 17 tháng 6 năm 2020 về Tranh chấp hợp đồng vay tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số : 20/2020/QĐXX-DSST ngày 28 tháng 8 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số : 28/2020/QĐST-DSST ngày 14 tháng 9 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Kiều Thị Hg, sinh năm 1965; trú tại : Thôn X, xã, huyện U, thành phố Hà Nội, có mặt.

2. Bị đơn: Chị Tạ Thị D, sinh năm 1975; HKTT : Thôn N, thị trấn, huyện U, thành phố Hà Nội, vắng mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan : Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1959; trú tại : Thôn X, xã Q, huyện U, TP Hà Nội, có mặt.

4. Người làm chứng : Chị Cao Thị B, sinh năm 1973; trú tại : Thôn, xã T, huyện U, thành phố Hà Nội, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản lấy lời khai - Nguyên đơn bà Kiều Thị Hồng trình bày : Bà quen biết với chị Cao Thị B ở thôn H, xã T, Ứng Hòa, không quen biết với chị D. Vào ngày 30/8/2019 chị Bình đưa chị Tạ Thị D, trú tại Thôn N, thị trấn V đến nhà bà giới thiệu, sau đó cùng ngày chị D đã đặt vấn đề vay tiền bà, tại đây bà đã cho chị D vay số tiền 30.000.000đồng (Ba mươi triệu đồng), thời hạn vay đến ngày

13/9/2019, hai bên có thỏa thuận miệng về lãi suất là 12%/năm, khi vay là có giấy biên nhận do chị D viết, có chị Cao Thị B chứng kiến làm chứng ký vào giấy biên nhận. Từ khi cho vay đến nay bà chưa nhận được khoản tiền lãi nào từ chị D. Đến nay đã quá hạn thời gian dài, bà đòi nhiều lần nhưng chị D không trả. Bà khởi kiện ra Tòa yêu cầu buộc chị D phải trả bà số tiền gốc. Về lãi suất bà tự nguyện chỉ yêu cầu chị D trả lãi bà 0,8%/tháng theo quy định pháp luật, về thời điểm trả lãi bà đề nghị tính từ ngày hết thời hạn vay (13/9/2019) cho đến khi trả xong số tiền gốc. Tại phiên tòa bà chỉ yêu cầu chị D phải trả tiền gốc, không yêu cầu trả lãi. Số tiền bà cho vay là tiền riêng của bà không liên quan gì đến chồng con và gia đình.

Các tài liệu chứng cứ bà nộp tại Tòa : Các giấy tờ về nhân thân; giấy biên nhận vay tiền.

Tại các bản khai và Biên bản lấy lời khai – Bị đơn chị Tạ Thị D trình bày : Chị có quen biết chị Cao Thị B ở thôn H, xã T, do có nhu cầu cần tiền nên chị đã nhờ chị B thì chị B dẫn chị đến nhà bà Kiều Thị H ở thôn X, Quảng Phú Cầu. Ngày ngày 30/8/2019 chị đã vay của bà Kiều Thị H số tiền 30.000.000đồng (*Ba mươi triệu đồng*), thời hạn vay đến ngày 13/9/2019, khi vay có giấy biên nhận do chị viết, chị Cao Thị B chứng kiến làm chứng ký vào giấy biên nhận. Về lãi suất hai bên có thỏa thuận miệng là 5.000đồng/1triệu/1ngày. Số tiền lãi chị trả bà Hồng như thế nào chị cũng không nhớ rõ, chị cho rằng chị nhờ chị B trả hộ bà H. Nay chị có quan đếm mỗi tháng chị trả bà H 300.000đồng cho đến khi hết 30.000.000đồng, chị không chấp nhận trả lãi bà H.

Các tài liệu chứng cứ bà nộp tại Tòa : Các giấy tờ về nhân thân ...

- Tại bản khai, đơn của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn H trình bày : Vợ ông bà Kiều Thị H cho chị D vay tiền là ông không biết, không liên quan đến ông, ông xin được vắng mặt tại tòa và các buổi làm việc và phiên tòa xét xử vụ án. Tại phiên tòa ông lại trình bày số tiền bà Hồng cho chị D vay là tiền của hai vợ chồng ông. Ông đề nghị Tòa giải quyết theo quy định pháp luật.

- Tại bản tự khai và biên bản lấy lời khai chị Cao Thị B là người làm chứng trình bày : Do quen biết với bà Kiều Thị Hồng nên ngày ngày 30/8/2019 chị dẫn chị Tạ Thị D đến nhà bà Kiều Thị H để chị D vay tiền, chị D đã vay bà H số tiền 30.000.000đồng (*Ba mươi triệu đồng*), thời hạn vay đến ngày 13/9/2019, khi vay có giấy biên nhận do chị D viết, chị chứng kiến làm chứng ký vào giấy biên nhận, về lãi suất các bên thỏa thuận như thế nào chị không biết, ngoài ra chị không nhận tiền lãi từ chị D để trả cho bà H, chị cho rằng không có liên quan gì, đề nghị Tòa giải quyết theo quy định pháp luật.

Các tài liệu chứng cứ chị nộp tại Tòa : Các giấy tờ về nhân thân.

Tại phiên tòa :

- Nguyên đơn bà Kiều Thị H vẫn giữ quan điểm : Đề nghị Tòa buộc chị Tạ Thị D phải trả bà số tiền bà cho vay là 30.000.000đồng tiền gốc, về lãi suất bà không yêu cầu chị D phải trả;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa tham gia phiên tòa kết luận:

+ Về tố tụng : Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa đã thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, tiến hành tố tụng là đúng pháp luật. Người tham gia tố tụng được thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về nội dung : Bà Kiều Thị Hồng khởi kiện chị Tạ Thị D phải trả số tiền 30.000.000đồng do bà H cho chị D vay, chị Dung đã thừa nhận vay số tiền trên, vì vậy chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Hồng, buộc chị D phải trả bà H tổng số tiền 30.000.000đồng. Về lãi suất bà H trình bày bà cho chị D vay với lãi suất theo lãi suất ngân hàng 12%/năm; chị D cho rằng là lãi 5.000đ/1triệu/1ngày đến nay cũng không nhớ trả lãi cho bà H như thế nào. Xem xét chứng cứ các giấy biên nhận đều không có thỏa thuận lãi; chị D không có chứng cứ để chứng minh về mức lãi cũng như việc trả lãi nên không có căn cứ để xem xét, về lãi suất các bên thỏa thuận miệng nay có tranh chấp về lãi thì đề nghị tòa căn cứ khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự để giải quyết. Tại phiên tòa bà Hồng không yêu cầu chị D phải trả lãi đề nghị Tòa chấp nhận. Về án phí chị Tạ Thị D phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án, thẩm tra chứng cứ tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền và tố tụng :

1.1 Về Thẩm quyền : Nguyên đơn bà Kiều Thị H đã nộp đơn cùng các tài liệu, chứng cứ theo quy định. Tranh chấp của vụ án là tranh chấp hợp đồng vay tài sản, bị đơn trú tại thôn Ngọ Xá, thị trấn Vân Đình, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội – Theo khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 36, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội.

1.2 Về những vấn đề tố tụng : Bị đơn chị Tạ Thị D trong quá trình thu thập chứng cứ đã không hợp tác và không đến Tòa để nhận Quyết định đưa vụ án ra xét xử, phiên tòa ngày 14/9/2020 chị D vắng mặt không lý do, Hội đồng xét xử phải hoãn phiên tòa và niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định tại Điều 179 Bộ luật tố tụng dân sự. Phiên tòa hôm nay chị D vắng vắng mặt, căn cứ vào khoản 1,2 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, phiên tòa hôm nay Tòa vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung : Xét lời khai của nguyên đơn, bị đơn đều trình bày thống nhất : Vào ngày 30/8/2019 bà Kiều thị H đã cho chị Tạ Thị D vay số tiền 30.000.000đồng (*Ba mươi triệu đồng*), thời hạn vay đến ngày 13/9/2019, khi vay có giấy biên nhận do chị D viết, chị Cao Thị B là người chứng kiến. Căn cứ vào Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử xác định đây là sự thật không phải chứng minh. Theo giấy biên nhận thì không ghi lãi suất, nhưng các đương sự đều thừa nhận là hợp đồng vay có

lãi (Lãi suất thỏa thuận miệng), nguyên đơn trình bày cho vay với lãi suất là 12%/năm cho đến nay chưa nhận được khoản tiền lãi nào của số tiền gốc nêu trên, bị đơn khai lãi suất 5.000đồng/1triệu/1ngày có trả lãi cho nguyên đơn nhưng không nhớ trả lãi bao nhiêu và cũng không có chứng cứ gì để chứng minh cho việc trả lãi. Xét thấy, tuy các bên không ghi lãi suất trong giấy biên nhận nhưng đều khẳng định là hợp đồng vay tài sản có kỳ hạn và có lãi, đến nay các bên khai có sự khác biệt và không rõ lãi suất. Việc chị D cho rằng mức lãi cũng như việc trả lãi là không có giấy tờ hay chứng cứ gì để chứng minh nên không có căn cứ được chấp nhận. Trước khi xét xử bà H yêu cầu lãi suất 0,8%/tháng của khoản tiền vay, thời điểm trả lãi là ngày 13/9/2019 là đến hạn phải thanh toán, bà Hồng không yêu cầu bị đơn phải trả lãi quá hạn. Tại phiên Tòa bà Kiều Thị H không yêu cầu chị Tạ Thị D phải trả tiền lãi mà chỉ yêu cầu trả số tiền gốc, xét thấy là tự nguyện và có lợi cho bị đơn nên được chấp nhận.

[3] Về nghĩa vụ trả nợ : Bị đơn và nguyên đơn đều khai số tiền giao dịch cho vay tiền riêng không liên quan gì đến gia đình, chồng con, hơn nữa Tòa án đã yêu cầu chị D xuất trình về quan hệ hôn nhân nhưng chị D không cung cấp. Tòa tiến hành thu thập chứng cứ xác định năm 1998 chị D đã ly hôn với anh Nguyễn Văn Phương đến nay chưa kết hôn. Do đó cần buộc D trả bà H, ông H số tiền gốc là phù hợp quy định pháp luật.

[4] Căn cứ vào các chứng cứ và sự phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Kiều Thị H. Buộc bà Tạ Thị D phải có nghĩa vụ trả bà Kiều Thị H, ông Nguyễn Văn H số tiền gốc đã vay là 30.000.000đồng.

[5] Về án phí : Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí sơ thẩm theo mức án phí có giá ngạch trên số tiền nợ đồng cụ thể : $30.000.000\text{đồng} \times 5\% = 1.500.000\text{đồng}$. Bà Kiều Thị H không phải chi án phí nên được hoàn lại số tiền 700.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0009719 ngày 17/6/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ứng Hòa, Hà Nội.

[6] Về quyền kháng cáo : Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 271 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

[7] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa, kiểm sát viên tham gia phiên Tòa đã nhận xét về thủ tục tố tụng Tòa án đã thực hiện đúng, đầy đủ theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự. Quan điểm giải quyết vụ án đã phân tích, đánh giá toàn diện chứng cứ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là phù hợp quy định pháp luật.

Bởi các lý trên;

QUYẾT ĐỊNH :

Căn cứ vào : Khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 36, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 463, 466, 357, 468, 470 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Tuyên xử :

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Kiều Thị H.

2. Buộc chị Tạ Thị D phải có nghĩa vụ trả bà Kiều Thị H và ông Nguyễn Văn H số tiền gốc đã vay là 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*).

3. Kể từ ngày người được thi hành án có đơn thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

4. Về án phí:

- Chị Tạ Thị D phải chịu 1.500.000 đồng (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*) án phí Dân sự sơ thẩm.

- Bà Kiều Thị H được hoàn lại số tiền 700.000 đồng (*Bảy trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0009719 ngày 17/6/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội.

5. Về quyền kháng cáo : Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đối đương sự có mặt, kể từ ngày bản án được giao hợp lệ hoặc niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân nơi thường trú đối với đương sự vắng mặt./.

Nơi nhận :

- TANDTP Hà Nội;
- VKSND huyện Ứng Hòa;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Ứng Hòa;
- Các đương sự;
- Niêm yết tại UBND thị trấn Vân Đình, Ứng Hòa, Hà Nội;
- Lưu : Hồ sơ vụ án; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thành Trung